

Trà Vinh, ngày 12 tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 03/10 đến ngày 09/10/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Trong tuần có mưa, nhưng không nhiều, các công chủ yếu vận hành đôi nước. Tình hình vận hành công ngày 09/10/2023 cụ thể như sau: Bông Bót vào 3 cửa, ra 3 cửa (V3R3); Tân Dinh (V2R2); Cái Hóp, Láng Thè (V2R3); Mỹ Văn (V1R2); Rạch Rum (V1R3); Cần Chông, (V1R4); các công còn lại đóng mở theo nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra tiêu, xử phèn vùng dưới phục vụ xuống giống lúa Thu Đông và trồng hoa màu cuối vụ, đến nay điều tiết nước tương đối tốt.

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

#### 1. Sản xuất:

##### a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Hè Thu: Thu hoạch 2.064 ha, nâng đến nay thu hoạch 68.390ha, chiếm 99,97% diện tích xuống giống, năng suất trung bình 5,15 tấn/ha (cao hơn 0,45 tấn/ha so cùng kỳ). Mất trắng 19 ha (do mưa liên tục khi lúa mới xuống giống làm thiệt hại 19 ha lúa tại ấp 12 xã Long Hữu, thị xã Duyên Hải).

+ Lúa Thu Đông: Xuống giống 6.159 ha. Nâng đến nay xuống giống 67.881 ha (nhanh hơn cùng kỳ 3.162 ha), đạt 99,45% kế hoạch. Các giai đoạn sinh trưởng: Mạ 16.258 ha, đẻ nhánh 41.650 ha, đòng trổ 9.217 ha, chín 765 ha. Diện tích nhiễm sâu bệnh 944 ha (tăng 114 ha so với tuần trước), gồm: Bệnh đạo ôn 676 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 5 - 10%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử (huyện Tiểu Cần), xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú), xã Nhị Trường, Trường Thọ, Long Sơn (huyện Cầu Ngang); ốc bươu vàng 160 ha (tỉ lệ phổ biến 5 - 10%) ở xã Nhị Trường, Trường Thọ, Kim Hòa, Hiệp Hòa (huyện Cầu Ngang), xã Hòa Ân, Châu Điền (huyện Cầu Kè); sâu cuốn lá nhỏ 58 ha (mật số gây hại phổ biến 25 - 50 con/m<sup>2</sup>) ở xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành); bạc lá 35 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 10-20%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử (huyện Tiểu Cần); chuột 15 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 3 - 10%), ở xã Mỹ Cẩm (huyện Càng Long).

+ Vụ Mùa: Gieo cấy 723 ha (Trà Cú 518 ha, Châu Thành 140 ha, Cầu Ngang 65 ha).

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 499 ha, nâng tổng số đến nay gieo trồng 47.474 ha, đạt 90,28% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 499 ha, gồm: Màu lương thực 5.278 ha, màu thực phẩm 28.025 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 14.171 ha.

**b) Chăn nuôi và thú y:**

\* *Tình hình dịch bệnh:* Bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) phát sinh thêm 01 hộ tại xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè (theo Thông báo kết quả xét nghiệm số 23-2403/TYV6-TH ngày 03/10/2023 của Chi cục Thú y Vùng VI); tổng đàn 28 con heo thịt, số heo mắc bệnh 14 con (chết 02 con), ngày phát bệnh 24/9/2023, tiêm phòng DTHCP ngày 12/9/2023 (thuốc của công ty AVAC); ngày lấy mẫu xét nghiệm 30/9/2023; ngành đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn xử lý ổ dịch theo quy định. Từ đầu năm 2023 đến nay, bệnh DTHCP đã xảy ra tại 09 ấp, 08 xã, 05 huyện, thị xã (thị xã Duyên Hải, Cầu Ngang, Trà Cú, Cầu Kè và Châu Thành). Số heo mắc bệnh 258 con trên tổng đàn 369 con của 10 hộ; chết 49 con; tiêu hủy heo bị bệnh, nghi bệnh, chết 350 con (19 con còn lại hộ chăn nuôi tự tiêu hủy và bán trước đó), trọng lượng heo tiêu hủy 14.284 kg. Các loại dịch bệnh nguy hiểm khác tiếp tục được kiểm soát tốt.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 253,16 ngàn con, lở mồm long móng gia súc 16,6 ngàn con, Viêm da nổi cục 11,4 ngàn con, Đại chố, mèo 3,2 ngàn liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 7,89 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 80,93 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 2,51 triệu con (đạt 42,5% kế hoạch), lở mồm long móng 161,08 ngàn con (đạt 37,09% kế hoạch, riêng đàn bò đạt 65,83% kế hoạch), Viêm da nổi cục 110,23 ngàn con (đạt 57,75% kế hoạch), Đại chố 32,24 ngàn liều (đạt 30,31% kế hoạch), vắc xin DTHCP 1.409 con, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 532,47 ngàn con (đạt 75,99% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 3,319 triệu con.

**c) Thủy sản:**

Trong tuần thu hoạch 3.554 tấn (sản lượng nuôi 2.896 tấn, sản lượng khai thác 658 tấn). Nâng đến nay 201.567 tấn (sản lượng nuôi 158.371 tấn, sản lượng khai thác 43.196 tấn), đạt 82,42% kế hoạch, tăng 20.245 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

\* *Nuôi trồng thủy sản:*

- Trong tuần thả nuôi 56,58 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 111,2 ha, thu hoạch 2.896 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,14 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 58.383 ha (vượt 12,06% kế hoạch, tăng 1.765 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 158.371 tấn (đạt 87,89 kế hoạch, tăng 19.302 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ *Vùng nước mặn, lợ:* Trong tuần thả nuôi 56,58 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 180 ha; thu hoạch 2.096 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,81 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 54.030 ha (vượt 11,2% kế hoạch, cao hơn 800 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 91.611 tấn, (đạt 93,48% kế hoạch, tăng 11.377 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Thả nuôi 6,06 triệu con tôm sú giống, diện tích 38 ha; thu hoạch 139 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 1,51 tỷ con tôm sú giống, diện tích 23.962 ha

(vượt 22,7% kế hoạch, tăng 1.335 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 12.464 tấn (đạt 93,71% kế hoạch, tăng 705 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 50,18 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 66,9 ha, thu hoạch 1.727 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,14 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 7.060 ha (thâm canh mật độ cao trên 02 tỷ con, diện tích 1.032 ha), (đạt 85,06% kế hoạch, giảm 679 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 67.815 tấn, đạt 89,82% kế hoạch, tăng 7.213 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Đến nay thả nuôi 158,43 triệu con giống, diện tích 22.511,76 ha (nuôi kết hợp với tôm sú, cá...), vượt 12,56% kế hoạch; thu hoạch 5.528 tấn, đạt 89,16% kế hoạch, tăng 768 tấn so cùng kỳ.

*Tình hình thiệt hại:* Trong tuần thiệt hại 3,25 triệu con giống tôm sú giống, diện tích 11,5 ha và 6,65 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 16,8 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 767,9 triệu con giống, diện tích 1.749,2 ha, cụ thể: tôm sú 124,9 triệu con (chiếm 8,3% con giống thả nuôi, giảm 4,8% so cùng kỳ), diện tích 716,8 ha (chiếm 3% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 643,01 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 12,51% con giống thả nuôi, giảm 3,49% so cùng kỳ), diện tích 1.026,1 ha (chiếm 14,53% diện tích thả nuôi, giảm 1,47% so cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 50 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do môi trường ao nuôi biến động, một số hộ dân không quản lý tốt các yếu tố môi trường nên dễ phát sinh dịch.

+ *Vùng nước ngọt:* Thả nuôi 11,17 triệu con tôm, cá các loại, diện tích 45,6 ha; thu hoạch 800 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 337,49 triệu con cá các loại với diện tích 4.353 ha (vượt 24,36% kế hoạch, tăng 966 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 66.760 tấn, (đạt 81,21% KH, tăng 7.925 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra diện tích 24,16 ha (đạt 48,32% kế hoạch, tăng 4,58 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 9.794 tấn (vượt 39,91% kế hoạch, tăng 5.829 tấn so cùng kỳ; cá lóc diện tích 451 ha (đạt 93,9% kế hoạch, tăng 10 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 42.499 tấn (đạt 76,57% kế hoạch, tăng 562 tấn so cùng kỳ).

\* *Khai thác thủy, hải sản:* Sản lượng khai thác 658 tấn tôm, cá (88 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 43.196 tấn (3.989 tấn tôm), đạt 67,13% kế hoạch, tăng 943 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 5.954 tấn (596 tấn tôm), đạt 86,92% kế hoạch, tăng 387 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 37.242 tấn (3.302 tấn tôm), đạt 64,77% kế hoạch, tăng 556 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 91 tấn, chế biến 193 tấn, tiêu thụ 90 tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,3 triệu USD. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 2.672 tấn tôm (113 tấn tôm sú, 2.523 tấn tôm thẻ), chế biến 4.682 tấn, tiêu thụ 2.552 tấn, kim ngạch xuất khẩu 32,07 triệu USD.

## **2. Các hoạt động chuyên môn chính:**

Đến nay đã tổ chức 111 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 3.276 lượt nông dân tham dự; 09 cuộc tọa đàm, 02 phóng sự và cấp phát 3.452 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra, kiểm tra 02 quầy mua bán thịt heo; 21 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 11 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 32 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; thu 02 mẫu sản phẩm phân tích kiểm tra chất lượng, phát hiện và xử lý 02 trường hợp vi phạm theo đúng qui định. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 126 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 73 cơ sở kinh doanh phân bón; 123 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 56 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 45 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 64 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; 16 hộ dân trồng sầu riêng; 01 cơ sở thu mua sầu riêng và 761 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 247 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 75 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 1.185 con heo; 537 con bò, 42,56 ngàn con gia cầm, 10,56 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 26,39 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 104.823 con heo; 23.190 con bò, 1,38 triệu con gia cầm; 436,65 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,226 tỷ con (48,3 triệu con tôm sú và 1,177 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

### **3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:**

Dự họp nghe báo cáo liên quan đến dự án trồng chuối của công ty Seotra; dự họp thống nhất thủ tục đất đai cho công ty Lương thực Miền Nam; Dự họp nghe Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý; dự họp trao đổi nội dung phân công ngày Hội khởi nghiệp; dự họp Hội đồng thẩm định môi trường; dự họp báo Tỉnh ủy; dự làm việc với Thường trực tỉnh ủy kiểm tra nông thôn mới huyện Trà Cú; dự làm việc với Đoàn công tác Ngân hàng Phát triển Châu Á; dự họp giao ban xây dựng cơ bản nghe các chủ đầu tư báo cáo tình hình triển khai dự án khởi công mới và công tác giải ngân vốn đầu tư năm 2023; dự họp khảo sát, chọn vị trí xây dựng Trạm kiểm dịch cầu Cổ Chiên; dự họp thống nhất giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng thực hiện dự án nông trường 22 tháng 12.

Kiểm tra sạt lở đê Đông Hải và công trình di dân; dự kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ giải pháp chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần 4; dự họp nghe BQL dự án, UBND huyện Trà Cú báo cáo các dự án được giao làm chủ đầu tư còn khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện; dự nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng công trình sửa chữa sụp lún mái kè;

Dự hội thảo vai trò của hợp tác công - tư trong triển khai Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc ta chuyên canh lúa chất lượng cao ĐBSCL”; dự hội thảo

Đề tài “nghiên cứu giải pháp, công nghệ mở thêm khoan cho công tự động vùng triều ĐBSCL”.

#### **4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:**

Mưa lớn liên tục nhiều ngày rau ăn lá tăng nhẹ, ớt tăng mạnh; giá một số loại trái cây cuối vụ tăng khá mạnh, cụ thể: rau ăn lá tăng 2.000 đ/kg lên mức 21.000 đ/kg; ớt chỉ thiên tăng 10.000 đ/kg lên mức 45.000 đ/kg; ớt sừng vàng tăng 50.000 đ/kg; bí đỏ tăng 1.000 đ/kg, lên mức 6.000 đ/kg; đậu phộng tăng 3.000 đ/kg lên mức 20.000 đ/kg. Xoài cát chu tăng 10.000 đồng/kg lên mức 20.000 đ/kg; nhãn xuống tăng 7.000 đ/kg lên mức 21.000 đ/kg; chôm chôm thái tăng 5.000 đ/kg lên 22.000 đ/kg; thanh long ruột đỏ tăng 1.000 đ/kg lên mức 15.000 đ/kg; cá lóc tăng 1.000 đ/kg lên mức 44.000-46.000 đ/kg.

Giá heo hơi, dứa khô, cua biển giảm, so với tuần trước, cụ thể: heo hơi giảm 2.000 đ/kg xuống mức 51.000 – 53.000 đ/kg, dứa khô giảm 5.000 đ/kg xuống mức còn 70.000-75.000 đ/kg. Giá cua biển giảm sâu, tuy nhiên trở về giá như ngày thường, cụ thể: cua gạch (loại 3 con/kg) giảm 100.000 đ/kg xuống mức 350.000-400.000 đ/kg, cua thịt (loại 2-4 con/kg) giảm 50.000 đ/kg xuống mức 180.000-220.000 đ/kg. Phân bón giảm nhẹ, cụ thể: phân DAP giảm 200 đ/kg xuống mức 21.60 đ/kg, đạm Cà Mau giảm 100 đ/kg xuống mức 13.000 đ/kg; NPK giảm 100 đ/kg xuống mức 17.400 đ/kg.

Giá các mặt hàng khác vẫn ổn định như tuần trước, cụ thể: lúa tươi 7.500 - 7.800 đ/kg; bò hơi 70.000 – 80.000 đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg; tôm sú 160.000 đ/kg (30 con/kg); tôm thẻ 102.000 - 107.000 đ/kg (loại 50 con/kg), tôm càng xanh 170.000 -180.000 đ/kg (loại 13 - 17 con/kg), nghêu 30.000 đ/kg (50 con/kg), sò huyết 110.000 đ/kg (loại 80 con/kg), cá tra 27.000 đ/kg, bưởi da xanh 22.000 đ/kg, bưởi năm roi 16.000 đ/kg, cam 7.000 đ/kg.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO**

### **1. Công tác chuyên môn:**

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt diện tích đã xuống giống; thường xuyên thăm đồng để phát hiện các loại sâu, bệnh và phòng trị kịp thời; hướng dẫn bón phân cân đối để cây lúa khỏe, hạ chế độ ngã, có khả năng chống chịu với sâu bệnh; tiếp tục tuyên truyền, khuyến cáo nông dân mở rộng diện tích trồng màu ở những nơi có điều kiện. Tiếp tục hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp địa phương xử lý dập dịch theo quy định; đồng thời giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, dịch bệnh, kịp thời xử lý không để lây lan sang hộ chăn nuôi khác; triển khai thực hiện Công văn số 4398/UBND-NN ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đôn đốc tăng cường công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn (heo) Châu Phi trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền các hộ chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình để người dân nắm chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh; phối hợp các cơ quan chức năng và địa phương xử lý các tàu cá bóc dỡ hàng hóa không theo quy định.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các công đầu mỗi điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân. Kết hợp địa phương tuyên truyền để người dân nắm về tình hình Eninol, chủ động trong sản xuất.

## 2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý III và 9 tháng đầu năm, xây dựng chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2023 của Tỉnh ủy; dự họp xem xét báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023; tham quan diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện Duyên Hải năm 2023; Dự Đại biểu Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 – 2025; dự họp báo Tỉnh ủy

Dự họp tham vấn hoàn thiện nội dung dự án Quản lý cảnh quan tổng hợp vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Tổ chức họp lấy ý kiến tham mưu xây dựng văn bản thực hiện mô hình thí điểm xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm OCOP mật hoa dừa; tổ chức họp lấy ý kiến góp ý Kế hoạch khuyến nông năm 2024, đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc chương trình nông thôn mới.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.



*Trần Văn Dũng*